

SỐ 820

PHẬT THUYẾT DIỄN ĐẠO TỤC NGHIỆP KINH

Hán dịch: Khất Phục Tần, Sa-môn Thích Thánh Kiên.

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật cùng với một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo, vô số Bồ-tát, bốn chúng đệ tử, Trời, Rồng, Quỷ, Thần, A-tu-luân hội họp tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc thuộc nước Xá-vệ.

Khi ấy, Cấp Cô Độc cùng với năm trăm cư sĩ, ra khỏi thành Xá-vệ, đến thẳng chỗ Đức Phật, cúi đầu đánh lễ sát chân, ngồi một bên, chấp tay, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Cư sĩ quản lý gia nghiệp, tài sản, có bao nhiêu loại? Người xuất gia tu đạo, hành động giống hay khác? Phải phụng trì pháp gì để mau thành đạo Vô thượng chánh chân? Lại dùng pháp gì để giáo hóa chúng sinh?

Phật bảo:

–Lành thay! Khéo hỏi. Ta sẽ chỉ bày điều mong muội này để người đời sau học và thi hành. Tài sản có ba loại:

1. Hạ tài.
2. Trung tài.
3. Thượng tài.

Sao gọi là hạ tài?

Có người, quản lý của cải, tích chứa tiền tài, không dám ăn mặc, không chịu tu tập kinh điển, giới luật; không hiểu thuận cúng dường song thân, không thích cung cấp đầy đủ cho vợ con đúng lúc, cho ăn bữa đói bữa no. Người ở thì áo không đủ che thân, cơm không đủ no bụng. Ôm lòng keo kiệt, tiếc của như ong yêu thích mật, không tin bậc Tiên thánh, không thờ phụng bậc Cao sĩ, Sa-môn, Đạo nhân. Không thích bố thí để tạo phước gây đức. Tâm tự cho là thường, không nghĩ suy cho tận cùng. Hợp rồi ắt tan, họa phước tự theo, tham luyến thân thể, không hiểu nó là gốc của phiền não, giây lát chìm đắm vào cửa địa ngục. Thân này sống được nhờ thức ăn, bốn đại khi mạnh khi yếu, thân thức tạm nương vào thân, chỉ là giả danh. Suy nhược, huyễn hóa, mong manh, không kiên cố, không hiểu vô thường, chạy theo sự vinh quang của thế gian. Vạn nỗi sầu lo, ôm chặt trong lòng, lại gọi là sống lâu. Tâm chấp tôi ta, không thấu đạt nghĩa không, ba cõi còn hư ảo, hướng chi người và vật. Miệt mài mê hoặc với tham lam, dâm dục, ganh ghét. Đó là hành động của những người hạ tài.

Phụng dưỡng cha mẹ, với tâm hòa hiếu, an vui, lời nói qua lại, sắc mặt không đổi, sớm tối thăm hầu, thận trọng từng tí, nhớ nghĩ công ân cha mẹ vô cùng lớn lao. Nuôi dưỡng vợ con ăn mặc đúng thời, ân tình qua lại cùng nhau đầm thắm. Vợ con như vậy, trọn không có hành động riêng tư. Coi nô tỳ như quyến thuộc, không để người làm phải

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đói khổ. Nhưng không tin chết rồi sinh trở lại, cho rằng đã chết là hết, là trở về nơi cõi vô hình. Hiếu thảo với đấng sinh thành, nhớ ân sinh dưỡng. Vợ con cung cấp đầy đủ, ân tình yêu mến. Xem xét tâm người ở, sai việc làm vừa sức họ. Nhưng không biết cung kính Sa-môn, Đạo nhân, không chịu làm việc lành như làm ân, ban cho để tạo phước đức. Đời sau sẽ được phước hơn cả mọi người. Đây là tài sản hạng trung.

Phật nói kệ:

*Thường nhớ ân nuôi dưỡng
Hiếu thuận với song thân
Vợ con cung cấp đủ
Theo thời, không để thiếu.
Nô tỳ và người làm
Thăm hỏi không xử ác
Thuận theo ý người hầu
Không làm gì trái đạo.
Nhưng không tin đời sau
Nghe sợ không vui theo
Cho thân tồn tại mãi
Lâu dài trọn không mất.
Ba cõi như huyễn hóa
Nên hiểu rõ điều này
Tội phước mình đã tạo
Theo đó mà nhận quả.*

Phật bảo trưởng giả:

–Nghiệp thượng tài là người nào có tiền của, ăn mặc đầy đủ, lại hiếu thuận với cha mẹ, không kể thời tiết, chăm sóc cha mẹ. Không để sắc diện ưu sầu. Ra không phạm điều giới cấm, vào không trái lễ nghĩa. Việc làm trong sạch, không ô uế, cung kính bậc tôn trưởng, tuân phục người trí. Đón nhận, nghe rộng, với tâm bình đẳng. Những người thấp hèn, bần cùng, nguy khốn, hoặc mê muội, mà bị bạc đãi, thì cung cấp chăm sóc như vợ con, luôn luôn đầy đủ. Diệt trừ các tà niệm, tự sửa thân thể để làm việc đúng. Quan tâm người ở, để họ không bị khổ cực, không đánh đập, chửi mắng bữa bãi mà nên tăng thêm lòng lành thương xót.

Thờ kính bậc Tiên thánh, đến học với bậc Bồ-tát xuất gia, theo pháp Sa-môn Hiền minh. Sớm, tối, hành lễ, luôn luôn chú ý. Bố thí những nơi thiếu thốn để thành tựu đạo đức. Tự giảng kinh điển và dạy dỗ người si mê. Khéo léo dùng phương tiện đúng lúc. Tự thân an ổn, giữ gìn tất cả chúng sinh, giống như con trâu ăn cỏ mà lấy được sữa, sữa làm thành lạc, lạc làm thành tô, tô làm thành đề hồ. Đề hồ là chất rất mềm và đặc biệt nhất. Tự thân được bình an, thương xót khắp mười phương. Dem lòng lành nghĩ nhớ đến nhiều nơi, thì được sự an ổn ở mọi chỗ. Độ thoát mọi sự mê muội cho cả trời, người, nhân dân. Người này là bậc tôn quý vô thượng, không gì sánh bằng, không như hạng thất phu, là bậc đại hùng ở đời, một mình đơn độc không bạn hữu.

Đức Phật lại nói kệ:

*Nếu người có nghiệp tài
Tự mình ăn mặc đủ
Cung phụng hiếu cha mẹ
Sắc mặt luôn hòa nhã.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ra đường không phạm giới
Về nhà không trái lễ
Việc làm luôn trong sáng
Đúng pháp, không mê muội.
Thờ kính bậc tôn trưởng
Tuân hành người sáng suốt
Làm theo người học rộng
Bình đẳng không tà vạy.
Lo vợ con đúng thời
Đều được như sở thích
Thương xót cả người làm
Cho ăn mặc đầy đủ.
Với Sa-môn, Bồ-tát
Ban cho và cúng dường
Nhận pháp hay từ đấy
Lìa bỏ sự si mê.
Thương yêu khắp mọi người
Làm không chỉ vì mình
Luôn giữ mình yên ổn
Cũng biết các ách nạn.
Ví như dầu đèn hồ
Vốn từ cỏ sinh ra
Đã biết cách an thân
Hòa hợp không sinh bệnh.
Thương các loài chúng sinh
Với tâm luôn bình đẳng
Thực hành bốn Đẳng này
Mau chóng thành Phật đạo.*

Nói rồi, Phật bảo trưởng giả:

–Người xuất gia học đạo có ba hạng:

1. Thanh văn.
2. Duyên giác.
3. Đại thừa.

Sao gọi là Thanh văn?

Sợ khổ, nhàm chán thân này. Suy nghĩ vô số khổ nạn sinh tử, tai họa cùng khắp. Coi thân như oán thù. Bốn đại như rắn độc. Năm ấm như ổ giặc. Ngồi thiền theo dõi hơi thở giữ ý không quanh co. Xét thấy thân xấu xí, hình thể không trong sạch. Sợ sắc dục, vì nó là gốc của thọ, tưởng, hành, thức. Sợ hãi nổi khổ nơi địa ngục, những nguy ách nơi ngã quỷ, những hoạn nạn trói buộc ở loài súc sinh, những khổ nạn trong kiếp con người, cách biệt cõi trời, không thể kể hết. Xoay vòng không ngừng, như người ở trong ngục tù. Rất muốn đoạn trừ tội khổ sinh tử cần lao, cầu pháp vô vi an lạc Niết-bàn. Mà chỉ biết lợi ích mình, không nhớ nghĩ đến chúng sinh. Thường giữ lấy lòng lạnh nhỏ hẹp, không phát triển lòng thương rộng lớn; chỉ dựa vào âm thanh, không hiểu trí tuệ không, ba cõi như huyễn hóa; chỉ tự cứu lấy mình, không xót thương người. Đây là hàng Thanh văn học.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi ấy, Phật nói kệ:

*Sợ vô lượng sinh tử
Gian nan trôi cùng khắp
Tâm ôm lòng lo sợ
Chỉ muốn cầu lợi mình.
Ngồi thiền, xét hơi thở
Giữ chí không quanh co
Thấy thân nhiều điều xấu
Có muôn vàn nhơ bẩn.
Vứt bỏ sắc ba cõi
Lìa dục thân được yên
Không tu lòng lành lớn
Chỉ muốn hưởng Niết-bàn!*

Phật bảo trưởng giả:

–Duyên giác vốn là bậc phát đại tâm, thực hành hạnh Bồ-tát: Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ; nhưng tâm lại vọng tưởng, cầu làm bậc tôn quý trong thiên hạ, làm cho người quay về nương nơi mình. Ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, oai đức thần lực cao vời, rạng rỡ không ai sánh bằng; nhưng không hiểu sự thị hiện của sắc thân Như Lai, sự thị hiện đó chỉ vì người ngu si ở đời, không biết có đạo lớn, đoạn trừ được dòng sinh tử để không trở lại, để chấm dứt nguồn gốc sinh tử, nên mới hiện thân.

Tướng tốt, dáng trang nghiêm, dùng lời hay để giáo hóa người ngu si, hiện rõ ánh sáng lớn và lại chấp vào tướng tốt đó, nên gọi là xét đoán có sắc tượng. Tuy thuộc hành bốn Đẳng, bốn Ân, sáu Độ vô cực, ba mươi bảy Phẩm, quán mười hai Nhân duyên, muốn nhổ sạch nguồn gốc của nó nhưng lại không hiểu được căn bản đó, nên không hy vọng nơi đạo lớn. Hạng này tích đức như cội hư không, không được đến cội Phật. Vì sao? Vì dụng tâm không đạt.

Sao gọi là không đạt? Vì Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ, bốn Đẳng, bốn Ân đều có sự mong cầu; dù có nhớ nghĩ cứu giúp tất cả chúng sinh đang bị sinh tử nơi năm đường; dù hiểu rõ các pháp là Không, Vô tướng, Vô nguyện; dù biết tất cả pháp như huyễn hóa, như mộng ảo sóng nắng, như ảnh trong gương, như tiếng vang, cây chuối, bọt nước, đều không thật có; dù biết đạo tuệ vô hình, bình đẳng như hư không, không chỗ tăng, chỗ hoại, độ khắp chúng sinh.

Khi ấy, Phật nói kệ:

*Đã phát tâm Bồ-tát
Chỉ mong nghiệp Đại thừa
Chỉ muốn được thân Phật
Không rõ, không thân sơ.
Bồ thí, Giới, Nhẫn nhục
Tinh tấn, Thiền, Trí tuệ
Bốn Đẳng, Ân, sáu Độ
Chỉ tự thích vô vi.
Ưa ba hai tướng tốt
Tám mươi vẻ cao quý
Trời, người đều tôn kính*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thoát năm ấm, sáu suy.
Chỉ sợ việc chướng ngại
Không thể xét sâu xa
Tuy muốn độ mười phương
Nhưng tâm miệng trái nhau.
Không rõ pháp huyễn hóa
Bọt, bóng nước, sóng nắng
Như cây chuối, ảnh, mộng
Mọi việc đều vọng tưởng.
Dầu tạo các công đức
Nhiều như cát dòng sông
Tâm hoại Vô thượng chân
Không biết trừ các ma.*

Phật dạy trưởng giả:

–Kẻ học Đại thừa kia, phải phát đạo tâm Vô thượng chánh chân. Thực hành lòng lành rộng lớn, bình đẳng như hư không. Còn tu hành lòng thương rộng lớn thì không có thân sơ, không tự lo riêng cho thân mình mà chỉ nhớ nghĩ đến năm đường. Muốn tất cả chúng sinh được an lạc. Thờ phụng giữ gìn bốn Tâm bình đẳng: Từ, Bi, Hỷ, Xả. Nhân ái, ban cho, thương người, làm điều lợi ích, cứu giúp mười phương. Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Nhất tâm, Trí tuệ; sáu Độ không cùng nhưng không có chỗ mong cầu. Đem đủ loại, để ban phát cho tất cả chúng sinh. Xem xét qua lại cùng khắp ba cõi, cực khổ, gian nan, không thể tính kể. Nhớ nghĩ chúng sinh như cha, như mẹ, như con, như chính thân mình. Một lòng bình đẳng, không sai khác; tuôn lệ như mưa, vì muốn độ thoát mọi nguy ách, để đến đạo lớn.

Dạy xong, Phật lại nói kệ:

*Phát tâm lớn Vô thượng
Hành Từ, Bi, Hỷ, Xả
Xót thương như hư không
Bình đẳng, không thân sơ.
Lập đức không vì mình
Chỉ để cho mười phương
Độ thoát các quần sinh
Đạt đến trí đạo lớn.*

Lại có bốn điều để đạt đến Đại thừa:

1. Ban phát, cung cấp cho người nghèo khổ.
2. Không phân biệt giàu nghèo, thực hành với tâm không coi thường nặng nhẹ.
3. Đã ban cho thì không mong cầu có sự báo đáp lại.
4. Đem công đức này mà ban khắp cho chúng sinh.

Rồi Phật nói kệ:

*Bồ thí giúp người nghèo
Tâm làm không nặng nhẹ
Trí tuệ không mong cầu
Không mong hoàn trả lại.
Nhớ thương hết mọi loài
Qua lại ở cùng khắp*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đem cho công đức này
Khiến được đến đạo lớn.*

Phật bảo trưởng giả:

–Giữ giới có bốn điều, mau thành Đại thừa:

1. Giữ miệng, phòng hộ thân tâm, không nhớ nghĩ điều trái quấy.
2. Ra, vào, đi đứng, không mất lễ tiết.
3. Không mong cầu sinh ở địa vị Chuyển luân thánh vương hay Phạm vương, Đế

Thích.

4. Đem giới cấm này ân cần ban phát cho chúng sinh.

Rồi Phật nói kệ:

*Giữ gìn thân, khẩu, ý
Tâm vững như núi lớn
Khi ra, vào, đi, đứng
Chưa từng mất tiết lễ.
Không mong sinh cõi trời
Thích, Phạm, Chuyển luân vương
Đem việc làm chánh này
Ban cho khắp mọi người.*

Phật bảo trưởng giả:

–Nhẫn nhục có bốn điều mau thành Đại thừa:

1. Nếu bị ai mắng chửi, thì không suy nghĩ đến âm thanh làm gì.
2. Nếu bị ai đánh đập, coi như vô hình.
3. Nếu bị ai chê bai, làm nhục, coi như gió thổi.
4. Nếu bị ai hãm hại, nên ôm lòng thương với họ.

Rồi Phật nói kệ:

*Bị đánh chửi, cũng mặc
Tự xét vốn vô hình
Nếu ý sân khởi dậy
Tâm liền thu cho đúng.
Nhan sắc hòa tâm vui
Được mọi người cung kính
Làm vậy được thành Phật
Ba hai tướng sáng chói.*

Rồi Phật bảo trưởng giả:

–Tinh tấn có bốn điều:

1. Sớm tối hầu hạ chánh pháp chưa từng có biếng lười.
2. Thà mất thân mạng, không vi phạm lời dạy.
3. Siêng năng đọc tụng kinh điển sâu xa, không để chán nản, mệt mỏi.
4. Rộng muốn cứu giúp nhiều người bị nguy ách.

Phật nói kệ:

*Sớm tối giữ gìn pháp
Chưa từng có xao lãng
Thà mất thân mạng mình
Chớ không trái lời dạy.
Tụng tập kinh điển sâu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không để cho chán, mệt
Cứu giúp người nguy ách
Không để tâm lo sợ.*

Phật bảo trưởng giả:

–Thiền định có bốn điều:

1. Ưa thích sự tinh tấn tu tập một mình, ở chỗ yên tĩnh.
2. Thân, khẩu, ý trong sạch khiến không rối loạn.
3. Tuy ở giữa chỗ đông đảo, náo loạn, nhưng có thể tự định tĩnh.
4. Tâm phóng khoáng tự nhiên, không bị sự dính mắc.

Rồi Phật nói kệ:

*Tu tinh tấn rất tốt
Chí ở nơi vắng vẻ
Trong sạch thân, khẩu, ý
Chưa từng để náo loạn.
Giữa chúng đông ồn ào
Tâm định, không hoảng hốt
Một lòng thấy mười phương
Đạo tuệ khởi thần túc.*

Phật bảo trưởng giả:

–Trí tuệ có bốn điều:

1. Hiểu rõ thân là không, chỉ do bốn đại hợp thành, tan rã, vốn không chủ thể.
2. Biết được ba cõi đều do tâm tạo, tâm như huyễn hóa, chỉ dựa vào hình thể chúng sinh mà đứng vững.
3. Hiểu rõ năm ấm vốn không có nơi chốn, tùy theo đối tượng mà sinh ra các tình thức.
4. Hiểu được mười hai nhân duyên vốn không có nguồn gốc, chỉ do đối đãi mà hiện ra.

Rồi Phật nói kệ:

*Hiểu được thân vốn không
Do bốn đại hợp thành
Mất, tan, không nơi chốn
Từ tâm mà được sinh.
Năm ấm vốn không căn
Có tên do dính mắc
Mười hai duyên không mối
Hiểu được tất an vui.*

Phật bảo trưởng giả:

–Trí tuệ lại có sáu điều:

1. Biết sắc như bọt nước.
2. Hiểu được thọ như bong bóng nước.
3. Tư tưởng như sóng nắng.
4. Hiểu rõ sinh tử như thân cây chuối.
5. Xét kỹ thức như huyễn hóa.
6. Tâm thần như bóng, tiếng vang, vốn không toan tính, đều không có nơi chốn.

Rồi Phật nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hiểu sắc như bọt nước
Thọ như bong bóng nước
Tư tưởng như sóng nắng
Sinh tử như thân chuối.
Biết thức giả như huyễn
Ba cõi không gì đẹp
Phân biệt đều rỗng không
Vậy nên đến đại đạo.*

Phật bảo trưởng giả:

–Tâm Từ có bốn điều:

1. Lòng Từ nhớ nghĩ khắp mười phương.
2. Như mẹ thương con.
3. Rất thương xót nhớ nghĩ.
4. Như thân không khác.

Rồi Phật nói kệ:

*Lòng Từ nhớ mười phương
Như mẹ thương con đở
Luôn ôm lòng thương xót
Như thân mình không khác.*

Phật bảo trưởng giả:

–Tâm Bi có bốn điều:

1. Thương xót chúng sinh.
2. Vì họ mà rơi lệ như mưa.
3. Thân muốn chịu tội thay.
4. Đem thân mạng cứu giúp.

Tâm Hỷ có bốn điều:

1. Nhan sắc hòa thuận.
2. Khéo nói.
3. Thuyết kinh.
4. Giải nghĩa.

Tâm Xả có bốn điều:

1. Dạy bỏ điều ác, thành tựu việc lành.
2. Khuyên dạy người quy y Tam bảo.
3. Khiến phát đạo tâm.
4. Giáo hóa chúng sinh.

Rồi Phật nói kệ:

*Thương người rơi nước mắt
Thân muốn chịu tội thay
Bỏ mạng để cứu giúp
Không đem lòng sân hận.
Hòa nhã thuyết pháp lành
Giảng pháp, phân biệt nghĩa
Dạy bỏ ác làm lành
Khuyên quy y Tam bảo.*

Phật bảo trưởng giả:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Có bốn pháp mau thành đạo Vô thượng chánh chân.

1. Hiểu không, học những điều không chỗ mong cầu.
2. Không tưởng, không chỗ hy vọng.
3. Không nguyện, không mong sự tái sinh.
4. Đối với nghiệp ba thừa luôn bình đẳng, không có quá khứ, vị lai, hiện tại.

Rồi Phật nói kệ:

*Hiểu không, không chỗ cầu
Không tưởng, không quả báo
Không nguyện, mong tái sinh
Bình đẳng nghiệp ba đời.*

Phật bảo trưởng giả:

–Có bốn pháp mau thành Phật đạo:

1. Tất cả đều vốn trong sạch.
2. Hiểu rõ khắp cả vạn vật, đều như huyễn hóa.
3. Sinh tử dứt sạch đều do nhân duyên.
4. Nhân duyên đó, vốn cũng vô hình.

Rồi Phật nói kệ:

*Tất cả vốn trong sạch
Vạn vật như huyễn hóa
Sinh tử từ duyên đối
Nó vốn cũng vô hình.*

Phật bảo trưởng giả:

–Có sáu pháp mau thành Chánh giác:

1. Thân thường hành Từ bi, để không oán, không kết.
2. Miệng thường dùng Từ bi, để diễn thuyết trí tuệ sâu xa.
3. Tâm Từ bi, nhu hòa, thương xót, nhớ nghĩ chúng sinh ở mười phương.
4. Giữ giới không vọng tưởng, để mong cầu sự nghiệp Đại thừa.
5. Xem xét đúng đắn để thấy mười phương là không, đạo tục không hai.
6. Ban phát đầy đủ thức ăn để cứu nghiệp thân, giúp nó trong lúc nguy ách.

Rồi Phật nói kệ:

*Thân luôn làm lòng lành
Chưa từng gây oán, kết
Miệng nói lời thương yêu
Giảng trí tuệ sâu xa.
Tâm nhu hòa điều thuận
Thương xót khắp mười phương
Giữ giới không vọng tưởng
Chánh quán mười phương không.*

Phật bảo trưởng giả:

–Có bốn điều mau thành Phật đạo:

1. Phụng trì tinh tấn, không có chỗ dính mắc.
2. Giáo hóa chúng sinh không dứt đạo tâm.
3. Qua lại vòng sinh tử không nhằm chán, sợ hãi.
4. Đại Từ, đại Bi nhưng không bỏ trí tuệ phương tiện.

Rồi Phật nói kệ:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tinh tấn không chỗ đắm
Giáo hóa chưa từng dứt
Không nhằm chán sinh tử
Không bỏ tuệ phương tiện.*

Phật bảo trưởng giả:

–Khai hóa chúng sinh có bốn điều:

1. Ai không tin việc sinh tử, thì dùng họa phước hiện tại để ví dụ.
2. Ai không tin Tam bảo thì trình bày rõ về đạo lớn.
3. Ai mê hoặc, tà kiến, thì chỉ dạy ba thừa. Phật đạo là trên hết, không bè bạn.
4. Những gì có trong ba cõi đều như huyễn hóa, không một chút chân thật, chắc chắn!

Rồi Phật nói kệ:

*Không tin sinh tử, bày phước họa
Ai rơi tà kiến, giảng đại đạo
Phật đạo là duy nhất, không bạn
Ba cõi đều không, như huyễn hóa.*

Phật bảo trưởng giả:

–Khai hóa lại có bảy điều.

1. Ai tham lam keo kiệt, thì dạy họ biết bố thí.
2. Ai phạm điều ác, khuyên họ giữ giới.
3. Ai sân hận, khuyên họ nên nhẫn nhục.
4. Ai lười biếng, dạy họ nên siêng năng tiến tới.
5. Ai loạn tâm, dạy họ cách tập trung ý.
6. Ai ngu tối, dạy họ Trí tuệ ba-la-mật không cùng.
7. Ai không biết tùy thời, trình bày cho họ phương tiện quyền xảo.

Rồi Phật nói kệ:

*Bỏ sên, dạy bố thí
Làm ác, khuyên giữ giới
Sân giận, cần nhẫn nhục
Lười biếng, nên tinh tấn.
Loạn tâm, bày định ý
Ngu tối, dạy học hỏi
Trí tuệ Độ vô cực
Tùy thời phát quyền xảo.*

Khi ấy, Bồ-tát Tùy Thời bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì sao việc học có thượng, trung, hạ? Sao tất cả đều không đến Đại thừa?

Phật nói:

–Với người học, tâm và cái thấy có xa gần; hiểu biết có sâu cạn, ý chí có tốt xấu nên mới bày ra ba thừa. Tánh ra không có ba, chỉ giả nói để làm thí dụ.

Ví như có đại thần, thông minh, trí tuệ, sống vì nước. Việc quan trọng trong triều vua đều cho tham dự, luận bàn việc nước, mạnh dạn giao công việc không chút hoài nghi. Đại thần đó có ba người bạn thân:

1. Con vua.
2. Bậc tôn quý.

3. Người thường dân.

Đại thần xử trị việc nước có đôi điều sơ suất, nhiều người bàn tán, vào thưa với vua là đại thần có mưu đồ phản nghịch. Vua nghi ngờ, hỏi các cận thần: “Nên xử tội gì?” Các quan liền đưa ra nhiều tội nặng; người nói chém đầu; người nói chặt tay, chặt chân; người nói cắt tai và mũi, móc mắt, xẻo lưỡi. Vua nghe các quan luận bàn tội nặng, liền bảo: “Không nên như vậy. Người này thông minh, sáng suốt, nhưng gặp phải lỗi nhỏ, không đáng tội như vậy, chỉ nên bắt bỏ tù”. Các quan chỉ biết phục tùng, không dám nói nữa. Vua bảo cận thần: “Mau chóng xuống văn thư, bắt hấn bỏ vào trong ngục”.

Khi ấy, bạn thân là người thường dân, nghe được lòng thương xót, muốn cứu ra khỏi ngục. Nhưng vì thế lực yếu, không kham nổi sự việc. Chỉ biết đem y phục, đồ ăn uống, cung cấp hằng ngày, để không thiếu thốn, nhưng không thể làm cho thoát khỏi sự đánh đập tra khảo.

Người bạn tôn quý, khi nghe được cũng rất đau lòng, liền đến chỗ cai ngục, để cố giải thích nhưng không thoát khỏi sự đánh đập khổ sở và cũng không nghĩ được cách gì để cứu ra khỏi ngục tù.

Còn bạn là thái tử, khi nghe điều này, lấy làm tức giận cho rằng, bạn thân của mình không có tội nặng, chỉ vì các quan thù hiềm lẫn nhau, nên gièm pha với vua, tội không đáng bỏ tù. Thái tử bèn đến chỗ vua, phân trần đầy đủ gốc ngọn, cho rằng không có ý định phản nghịch. Cúi xin phụ vương vì con mà xá tội tai ương này. Vua vì thương con, nên mau chóng thả người kia ra khỏi tù. Gặp lại vua, mới biết nghiệp nó làm.

Cho như vậy, vua nước đó, ví dụ là Như Lai, thái tử ấy ví dụ là Trí tuệ độ vô cực khéo dùng phương tiện quyền xảo, là Bồ-tát mau chứng đắc pháp Vô sở tùng sinh nhân, nên được tuệ quyền xảo, vượt ra ngoài ba cõi địa ngục, được thành Phật, cứu độ khắp chúng sinh. Bạn thân tôn quý được dụ như là thực hành giới sạch, đã xả bỏ ba đường ác, nhưng không lìa ba cõi; có thể hưởng thọ phước báo ở trời, người, nhưng không đạt đến đạo. Người bạn thường dân được dụ như là nghiệp ban cho. Người này vượt thoát cõi ngạ quỷ, nhưng không thoát được ách nạn ở địa ngục, súc sinh.

Vì sao? Vì chủng tánh nào, thì ở loài đó. Như phát tâm với đạo Vô thượng chánh chân, phụng trì đại Từ, đại Bi không cùng, giáo hóa tất cả, cho nên đạt đến Phật đạo. Chỉ theo đạo lớn, mà không đạt được pháp nghĩa sâu xa, không hiểu rõ sự tiến lui, tự ngưng giữa đường, nên gọi là Duyên giác. Sợ khổ nạn xoay vần trong vòng sinh tử, chỉ muốn tự cứu mình, không nghĩ đến nỗi khổ người khác, cho nên rơi vào Thanh văn. Mỗi hạng, tùy theo bản hạnh mà được như chí nguyện.

Khi Phật thuyết kinh này, cư sĩ Cấp Cô Độc cùng với năm trăm trưởng giả đều phát tâm đạo Vô thượng chánh chân; có cả ngàn người xa lìa bụi trần như đục; đạt được con mắt pháp trong sạch; các loại âm nhạc, loại đàn không hầu, không đánh tự kêu, chim bay thú chạy đều cất tiếng hòa nhã. Ngay lúc ấy, không ai mà không vui vẻ tự quay về nương nơi Phật.

Cư sĩ lại hỏi:

–Bạch Thế Tôn! Người mới học đạo, nên chí tâm vào pháp gì?

Phật nói:

–Trước tiên phải tu tập năm giới, tự quay về nương ở ba ngôi.

Năm giới là gì?

1. Lòng lành thương xót đầy nhân ái, không giết hại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

2. Trong sạch, liêm khiết, không trộm cướp.
3. Trinh khiết, cao quý, trong sáng, không dâm dật.
4. Dốc lòng tin tưởng, tự tánh hòa hợp, không dối trá.
5. Cốt đạt đến tâm chí sáng suốt, không bị loạn động.

Ba tự quy y là gì?

1. Quy y Phật, là bậc Vô thượng chánh chân.
2. Quy y Pháp để tự chế ngự tâm mình.
3. Quy y các Thánh chúng, để thọ nhận sự rộng lớn, giống như biển mênh mông,

không gì bọc lại được.

Lại có bốn quả:

1. Đạo tích.
2. Vãng hoàn.
3. Bất hoàn.
4. Vô trước.

Duyên giác cho đến Phật, Vô thượng đại đạo, được thân trời, người đều do từ đây sinh; kế đến thực hành bốn tâm bình đẳng, bốn Ân, bốn Biện tài, sáu Độ vô cực, đại Từ, đại Bi, được thành đạo lớn. Biết đời trước vô cùng, thấy rõ vô hạn, giáo huấn mười phương, đạt hết tất cả trí.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Kinh này gọi là kinh gì và phụng hành thế nào?

Phật nói:

–Kinh này gọi là Giải Tục Gia. Tài nghiệp của người xuất gia tu đạo Vô thượng chánh chân, có ba loại. Vậy tóm lại, gọi là Diển Đạo Tục Nghiệp.

Phật nói như vậy rồi, Hiền giả A-nan, Cư sĩ Cấp Cô Độc, năm trăm Thanh tín sĩ, hoan hỷ làm lễ rồi lui ra.

